

Số: 194/2022/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 20 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 244/2023/TLST - HNGĐ ngày 09/6/2023 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Ngô Văn S, sinh năm 1977;

Căn cước công dân: 024077000385, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/10/2021.

Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1979.

Căn cước công dân số: 025179000663, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/10/2021.

Cùng HKTT: P602 A6B KĐT N, Quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Hồng N và anh Ngô Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 03 tháng 7 năm 2006 tại UBND xã Đ, huyện LG, tỉnh Bắc Giang, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh S và chị N phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện

vọng xin ly hôn của anh S và chị N là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Ngô Văn S.

[2] Về con chung: Anh Ngô Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N xác nhận có 02 con chung là cháu Ngô Phương T, sinh ngày 12/10/2007 và cháu Ngô Thanh Q, sinh ngày 15/02/2012. Sau khi ly hôn, cháu Ngô Phương T và cháu Ngô Thanh Q trực tiếp giao cho chị Nguyễn Thị Hồng N trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con anh S và chị N thỏa thuận anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 đồng/tháng/cháu.

[3] Về tài sản chung: Anh Ngô Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Anh Ngô Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Ngô Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N thỏa thuận chị Nguyễn Thị Hồng N chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Ngô Văn S.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, giao hai con chung là cháu Ngô Phương T, sinh ngày 12/10/2007 và cháu Ngô Thanh Q, sinh ngày 15/02/2012 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng, anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 đồng/tháng/cháu (mười lăm triệu đồng).

Anh Ngô Văn S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Ngô Văn S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Ngô Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ

phí số AA/2020/0019485 ngày 06/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị Nguyễn Thị Hồng N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKS quận Cầu Giấy;*
- *UBND xã Đ, huyện LG;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Huy